

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52 / 2019/HS-ST
Ngày 28 – 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa toà: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/HSST-QĐ ngày 18/02/2019 đối với bị cáo:

Lê Đắc H, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 5 xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 56/9/7 đường số 6, khu phố 3, phường T, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Đắc H1, sinh năm 1950 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; có vợ tên Trần Thị T, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: Không có.

Nhân thân:

+ Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 36

+ Ngày 25/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 36 ngày 28/8/2014 bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung 2 năm tù theo bản án số 52, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/10/2018 đến ngày 04/01/2019 được hủy bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Anh Trần Đại H2, sinh năm 1971; thường trú: 13/10 khu phố L phường H, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Xuân H3, sinh năm 1993; thường trú: 19 tổ 6 ấp M2, xã T, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1996; tạm trú: 56/9/7 đường số 6, khu phố 3, phường T, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Người chứng kiến:

1. Anh Trần Thanh T, sinh năm 1980

2. Anh Trương Văn L, sinh năm 1999

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 29/10/2018, bị cáo Lê Đắc H được người tên Tuấn (không rõ nhân thân) nhờ ra cầu vượt Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đón Tuấn, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, xe không có biển số đi đón Tuấn, gặp Tuấn, H đưa xe cho Tuấn điều khiển còn mình ngồi sau, trên đường đi về Tuấn rủ H đi trộm cắp tài sản đồng thời đưa H 01 đoạn hình chữ T và 03 đầu đoạn, 01 cục đồng hình vuông dùng mở khóa từ, khoảng 19 giờ cùng ngày cả hai lưu thông đến trước tiệm Nét 79 thuộc khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương gặp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 90B2-390.88 của anh Trần Đại H2 đang dựng trước cửa tiệm, Tuấn dùng xe cách xe mô tô biển số 90B2-390.88 khoảng 10m, H đi đến tiếp cận xe mô tô, do xe mô tô anh H2 khóa từ, H dùng cục đồng mở khóa từ, dùng đoạn tra vào ổ khóa để bẻ thì bị anh Trần Thanh T, Trương Văn L đang ngồi ở phía đối diện xe mô tô của anh H2 theo dõi từ trước chạy đến bắt giữ H, Tuấn bỏ lại xe mô tô chạy bộ tẩu thoát. Anh T, L báo Công an phường Tân Bình đến lập biên bản phạm tội quả tang đối với H.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, xe không mang biển số; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 90B2-390.88; 03 đầu đoạn, 01 kim loại chữ T màu trắng; 01 cục đồng hình vuông.

Kết luận định giá tài sản số 305/BB.ĐG ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 90B2-390.88 màu trắng, đen, đỏ trị giá 33.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Đại H2 đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 90B2-390.88, anh H2 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 28/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Đắc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo

trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 9 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 03 đầu đoản, 01 kim loại chữ T màu trắng; 01 cục đồng hình vuông.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, xe không mang biển số là tài sản chung của chị Trần Thị T và bị cáo H, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ trị giá xe và trả lại chị T $\frac{1}{2}$ giá trị xe.

Trước khi hội đồng xét xử nghị án, bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận việc mình làm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo vì hiện tại hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, con của bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai đứa con thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Lê Đắc H khai nhận vào lúc 19 giờ 30 ngày 29/10/2018 bị cáo lén lút sử dụng 01 đoản bẻ khóa xe hình chữ T, cục đồng hình vuông do người tên Tuấn đưa để bẻ khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 90B2-390.88 của anh Trần Đại H2 có trị giá 33.000.000 đồng, H mới mở được khóa từ, chưa di chuyển được xe thì bị anh Trần Thanh T, Trương Văn L phát hiện bắt giữ.

Điều 173 Tội trộm cắp tài sản, Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Điều 15 Phạm tội chưa đạt.

Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.

Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 58/CT – VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo H thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của anh Trần Đại H2 được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo H mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu thể hiện việc đã 02 lần phạm tội Trộm cắp tài sản, bị cáo bị xử phạt tù, sau khi chấp hành xong về hòa nhập cộng đồng, bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật của bị cáo.

[4] Trong vụ án còn có người tên Tuấn cùng tham gia thực hiện việc chiếm đoạt tài sản cùng bị cáo H. Do Tuấn không xác định được nhân thân, Công an thị xã Dĩ An tách xác minh xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Đại H2 đã nhận tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 90B2-390.88 và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng: 03 đầu đoản, 01 kim loại chữ T màu trắng; 01 cục đồng hình vuông vật chứng sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, xe không mang biển số là tài sản chung của chị Trần Thị T và bị cáo H, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước ½ trị giá xe và trả lại chị Trang ½ giá trị xe.

[7] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo H quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đắc H phạm tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt)

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15 và Điều 57 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Lê Đắc H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/10/2018 đến ngày 04/01/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen, số khung MH3UG0710JK255349, số máy G3E6E0391875. Trả lại cho chị Trần Thị T $\frac{1}{2}$ giá trị xe trên.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T; 01 một khẩu trang y tế màu xám trắng. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Lê Đắc H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; người cqlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh